

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THỰC HIỆN TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ HUYỆN THANH HÀ
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 9 năm 2023 của UBND huyện Thanh Hà)

STT	Mã thủ tục hành chính Đơn vị, lĩnh vực, tên TTHC		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			TTHC liên thông với			Phí, lệ phí (đồng)		
			Toàn trình	Một phần	Cung cấp TTTT	Tỉnh	Huyện	Xã	Lệ phí		Phí
									Quy định	Trực tuyến	
A	TTHC THUỘC THẨM QUYỀN CẤP HUYỆN		4	10	0						
	PHÒNG TƯ PHÁP: 11 thủ tục		3	8							
I	Lĩnh vực chứng thực: 09 thủ tục		2	7							
1	2.000908.000.00.00.H23	Cấp bản sao từ sổ gốc	x								
2	2.000815.000.00.00.H23	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận		x							2.000 đồng/trang; từ trang thứ 3 trở lên thu 1.000 đồng/trang, tối đa thu không quá 200.000 đồng/bản
3	2.000843.000.00.00.H23	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận		x							2.000 đồng/trang; từ trang thứ 3 trở lên thu 1.000 đồng/trang, tối đa thu không quá 200.000 đồng/bản
4	2.000884.000.00.00.H23	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)		x							10.000 đồng/trường hợp
5	2.000913.000.00.00.H23	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch		x							30.000 đồng/hợp đồng, giao dịch

STT	Mã thủ tục hành chính Đơn vị, lĩnh vực, tên TTHC		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			TTHC liên thông với			Phí, lệ phí (đồng)		
			Toàn trình	Một phần	Cung cấp TTTT	Tỉnh	Huyện	Xã	Lệ phí		Phí
									Quy định	Trực tuyến	
6	2.000927.000.00.00.H23	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch		x							25.000 đồng/hợp đồng, giao dịch
7	2.000942.000.00.00.H23	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	x								2.000 đồng/trang; từ trang thứ 3 trở lên thu 1.000 đồng/trang, tối đa thu không quá 200.000 đồng/bản
8	2.000992.000.00.00.H23	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp		x							10.000 đồng/trường hợp
9	2.001008.000.00.00.H23	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp		x							10.000 đồng/trường hợp
II	Lĩnh vực hộ tịch: 02 thủ tục		I	I							
1	2.000528.000.00.00.H23	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài		x					55.000 đồng/lần Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	55.000 đồng/lần	Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu) 8.000 đồng/bản
2	2.000635.000.00.00.H23	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	x								8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký
	PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG: 01 thủ tục			1							
I	Lĩnh vực đường thủy nội địa: 01 thủ tục			I							

STT	Mã thủ tục hành chính		Đơn vị, lĩnh vực, tên TTHC		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			TTHC liên thông với			Phí, lệ phí (đồng)		
					Toàn trình	Một phần	Cung cấp TTTT	Tỉnh	Huyện	Xã	Lệ phí		Phí
											Quy định	Trực tuyến	
1	1.005040.000.00.00.H23	Thủ tục Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung		x									
	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH: 02 thủ tục		1	1									
I	Lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh): 02 thủ tục		1	1									
1	1.001266.000.00.00.H23	Chấm dứt hộ kinh doanh	x										
2	1.001570.000.00.00.H23	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh		x									
B	TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND XÃ		0	14									
TƯ PHÁP - HỘ TỊCH			0	14									
I	Lĩnh vực Chứng thực: 06 thủ tục		2	4									
1	2.000908.000.00.00.H23	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	x										
2	2.000815.000.00.00.H23	Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận		x							2.000 đồng/trang; từ trang thứ 3 trở lên thu 1.000 đồng/trang, tối đa thu không quá 200.000 đồng/bản		

STT	Mã thủ tục hành chính Đơn vị, lĩnh vực, tên TTHC		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			TTHC liên thông với			Phí, lệ phí (đồng)		
			Toàn trình	Một phần	Cung cấp TTTT	Tỉnh	Huyện	Xã	Lệ phí		Phí
									Quy định	Trực tuyến	
3	2.000884.000.00.00.H23	Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)		x							10.000 đồng/trường hợp (trường hợp được tính là một hoặc nhiều chữ ký trong một giấy tờ, văn bản)
4	2.000913.000.00.00.H23	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch		x							30.000 đồng/hợp đồng, giao dịch.
5	2.000927.000.00.00.H23	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch		x							25.000 đồng/hợp đồng, giao dịch.
6	2.000942.000.00.00.H23	Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	x								2.000 đồng/trang; từ trang thứ 3 trở lên thu 1.000 đồng/trang, tối đa thu không quá 200.000 đồng/bản
II	Lĩnh vực Hộ tịch: 15 thủ tục		5	10							
1	1.000894.000.00.00.H23	Thủ tục đăng ký kết hôn	x						25.000 đồng/lần. Miễn lệ phí đối với trường hợp người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật		- Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao.

STT	Mã thủ tục hành chính	Đơn vị, lĩnh vực, tên TTHC	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			TTHC liên thông với			Phí, lệ phí (đồng)		
			Toàn trình	Một phần	Cung cấp TTTT	Tỉnh	Huyện	Xã	Lệ phí		Phí
									Quy định	Trực tuyến	
2	1.001022.000.00.00.H23	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con		x					Lệ phí 10.000 đồng/lần. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo, người khuyết tật	Lệ phí 5.000 đồng/lần.	- Phí cấp bản sao trích lục đăng ký nhận cha mẹ con (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao.
3	1.000656.000.00.00.H23	Thủ tục đăng ký khai tử		x					- Lệ phí: 5.000 đồng/lần; Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Lệ phí: 2.500 đồng/lần;	- Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao.

STT	Mã thủ tục hành chính Đơn vị, lĩnh vực, tên TTHC		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			TTHC liên thông với			Phí, lệ phí (đồng)		
			Toàn trình	Một phần	Cung cấp TTTT	Tỉnh	Huyện	Xã	Lệ phí		Phí
									Quy định	Trực tuyến	
4	1.000593.000.00.00.H23	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	x								
5	1.000419.000.00.00.H23	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động		x					- Lệ phí: 5.000 đồng/lần; Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.		
6	1.004837.000.00.00.H23	Thủ tục đăng ký giám hộ	x								- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao.
7	1.004845.000.00.00.H23	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	x								- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao.

STT	Mã thủ tục hành chính Đơn vị, lĩnh vực, tên TTHC		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			TTHC liên thông với			Phí, lệ phí (đồng)		
			Toàn trình	Một phần	Cung cấp TTTT	Tỉnh	Huyện	Xã	Lệ phí		Phí
									Quy định	Trực tuyến	
8	1.004859.000.00.00.H23	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch		x					10.000 đồng./lần Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	5.000 đồng./lần	Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao.
9	1.004873.000.00.00.H23	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân		x					10.000 đồng./lần Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	5.000 đồng./lần	
10	1.004884.000.00.00.H23	Thủ tục đăng ký lại khai sinh		x					Mức lệ phí là 5000 đồng/lần; Miễn lệ phí đối với người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	2.500 đồng/lần	- Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (Nếu có yêu cầu) 8.000 đồng/ bản sao.

STT	Mã thủ tục hành chính Đơn vị, lĩnh vực, tên TTHC		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			TTHC liên thông với			Phí, lệ phí (đồng)		
			Toàn trình	Một phần	Cung cấp TTTT	Tỉnh	Huyện	Xã	Lệ phí		Phí
									Quy định	Trực tuyến	
11	1.004772.000.00.00.H23	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân		x					- Lệ phí: 5.000 đồng./lần; Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Lệ phí: 2.500 đồng./lần	- Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/bản sao.
12	1.004746.000.00.00.H23	Thủ tục đăng ký lại kết hôn		x					Lệ phí: 25.000 đồng/lần; Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	Lệ phí: 12.500 đồng/lần	
13	1.005461.000.00.00.H23	Thủ tục đăng ký lại khai tử		x					Lệ phí: 5.000 đồng/lần; Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	Lệ phí: 2.500 đồng/lần	

STT	Mã thủ tục hành chính Đơn vị, lĩnh vực, tên TTHC		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			TTHC liên thông với			Phí, lệ phí (đồng)		
			Toàn trình	Một phần	Cung cấp TTTT	Tỉnh	Huyện	Xã	Lệ phí		Phí
									Quy định	Trực tuyến	
14	2.000635.000.00.00.H23.	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch	x						- Lệ phí: 8.000 đồng/Văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký; Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.		
15	2.002516.000.00.00.H23	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch		x							Phí: 8.000 đồng/Văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký